TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 01/2025/DSST
Ngày 20 - 01 - 2025
V/v: "Tranh chấp chia
tài sản chung để thi hành án"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng
Các Hội thẩm nhân dân: 1 Bà Vũ Thị Dung
2. Bà Nông Thị giới
Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thiên Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Minh Dung - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST – VDS, ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc "Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án", nay đương sự có tranh chấp, chuyển thành vụ án dân sự sơ thẩm về việc "Tranh chấp tài sản chung để thi hành án", giữa các đương sự

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim Anh, sinh năm 1964 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố Phú Xuân, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Xuân, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Hoàng An, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Hoàng Bảo, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Tổ 6, khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

3/. Ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Vũ, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

4/. Bà Nguyễn Huỳnh Nguyên Thụy, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

5/.Ông Nguyễn Đăng Biển, sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

6/ Bà Nguyễn Thị Kim Anh, sinh năm 1963 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 20, khu phố Phú Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

8/ Bà Lê Thị Lợi, sinh năm 1956 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

9/. Bà Lê Thị Huệ, sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

10/. Bà Hà Thị Hạnh, sinh năm 1961 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố Phú Hòa, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

11/. Bà Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1957 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 65 Phạm Ngọc Thạch, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh tỉnh Bình Phước.

12/ Bà Vũ Thị Hiền Thảo, sinh năm 1956 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

13. Bà Nguyễn Thanh Thủy, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Xa Trạch 2, xã Phước An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

14. Ông Phạm Khắc Trang, sinh năm 1953 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

15. Bà Vương Thị Huệ, sinh năm 1949 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

16. Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long

Địa chỉ: Khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Như Thiết, Chấp hành viên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn yêu cầu và bản lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn bà Trần Thị Kim Anh trình bày:

Hiện nay bà Huỳnh Thị Xuân còn phải Thi hành án số tiền nợ của bà Trần Thị Kim Anh 1.250.000.000 (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu) đồng, bà Huỳnh Thị Xuân cố tình không thi hành án. Nay bà Trần Thị Kim Anh yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án một mảnh đất diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364, tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất có một căn nhà xây cấp 4, xây tường rào và công trình xây dựng khác để Thi hành án.

Bà Huỳnh Thị Xuân trình bày: Bà Huỳnh Thị Xuân xác định tài sản một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất có một căn nhà xây cấp 4, xây tường rào toàn bộ, có nguồn gốc, mảnh đất là của cha mẹ ông Nguyễn Hoàng An, (ông An là chồng của bà Xuân), mảnh đất là do bố mẹ chồng cho ông An và bà Xuân, sau này được Ủy ban nhân dân huyện Bình Long cấp cho hộ ông Nguyễn Hoàng An, nay được Sở Tài nguyên và môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/10/2019, đứng tên hộ ông Nguyễn Hoàng An. Đất và tài sản gắn với đất là tài sản chung của gia đình. Hiện nay tài sản trên bà Xuân xác định là tài sản chung của hộ gia đình gồm: Ông Nguyễn Hoàng An, sinh năm 1953, ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Vũ, sinh năm 1976, bà Nguyễn Huỳnh Nguyên Thụy, sinh năm 1974 và ông Nguyễn Hoàng Bảo, sinh năm 1986. Bà Huỳnh Thị Xuân biết hiện nay bà Trần Thị Kim Anh đang yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án đối với tài sản một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất thì bà Xuân có ý kiến: Bà Huỳnh Thị Xuân xin cho thời gian để thu xếp tiền để thi hành án, còn việc bà Trần Thị Kim Anh yêu cầu Tòa án xác định tài sản của bà Xuân trong diện tích 179,8m^2 , đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất thì bà Xuân không có ý kiến.

Ông Nguyễn Hoàng An trình bày: Ông An xác định tài sản một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất có một căn nhà xây cấp 4, xây tường rào toàn bộ có nguồn gốc là của cha mẹ ông An cho vợ chồng ông An và bà Xuân, sau này được Ủy ban nhân dân huyện Bình Long cấp cho hộ ông Nguyễn Hoàng An, nay được Sở Tài nguyên và môi trường,tỉnh Bình Phước, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/10/2019, đứng tên hộ ông Nguyễn Hoàng An. Đất và tài sản gắn với đất là tài sản

chung của gia đình ông An gồm: Bà Huỳnh Thị Xuân, ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Vũ, bà Nguyễn Huỳnh Nguyên Thụy và ông Nguyễn Hoàng Bảo. Hiện nay bà Trần Thị Kim Anh đang yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án mảnh đất có diện tích 179,8m^2 và tài sản gắn với đất nói trên thì ông An không có ý kiến.

Ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Vũ, bà Nguyễn Huỳnh Nguyên Thụy và ông Nguyễn Hoàng Bảo xác định là con của ông Nguyễn Hoàng An và bà Huỳnh Thị Xuân. Một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, mảnh đất là của cha mẹ ông Nguyễn Hoàng An, cho ông An và bà Xuân, sau này được Ủy ban nhân dân huyện Bình Long cấp cho hộ ông Nguyễn Hoàng An, nay được Sở Tài nguyên và môi trường, tỉnh Bình Phước, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/10/2019, đứng tên hộ ông Nguyễn Hoàng An. Đất và tài sản gắn với đất là tài sản chung của gia đình của ông An và bà Xuân không có liên quan, không tranh chấp gì. Hiện nay bà Trần Thị Kim Anh đang yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364, tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long và toàn bộ tài sản gắn với đất thì ông Vũ, ông Bảo và bà Thụy không có ý kiến gì.

Ông Nguyễn Đăng Biển, bà Nguyễn Thị Kim Anh, bà Lê Thị Lợi, bà Lê Thị Huệ, bà Hà Thị Hạnh, bà Nguyễn Thị Tuyết, bà Vũ Thị Hiền Thảo, bà Nguyễn Thanh Thủy, ông Phạm Khắc Trang, thống nhất với lời trình bày của bà Trần Thị Kim Anh: Yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364, tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất để Thi hành án.

Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định.Bà Trần Thị Kim Anh yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất để Thi hành án là có cơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim Anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Kim Anh yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để Thi hành án ”Một mảnh

đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất để Thi hành án. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp tài sản chung để thi hành án" theo quy định tại Điều 213 Bộ luật dân sự, Điều 74 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2022; Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Trần Thị Kim Anh yêu cầu Tòa án xác định tài sản của bà Huỳnh Thị Xuân trong khối tài sản gồm: Một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và tài sản gắn với đất mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364, tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất có một căn nhà xây cấp 4, xây tường rào toàn bộ, có nguồn gốc, mảnh đất là của cha mẹ ông Nguyễn Hoàng An (chồng của bà Xuân), cho ông An và bà Xuân, sau này được Ủy ban nhân dân huyện Bình Long cấp cho hộ ông Nguyễn Hoàng An, nay được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/10/2019, đứng tên hộ ông Nguyễn Hoàng An. Bà Xuân và ông An khai rằng là tài sản nói trên là của chung hộ gồm: Ông An, bà Xuân, ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Vũ, bà Nguyễn Huỳnh Nguyên Thụy và ông Nguyễn Hoàng Bảo nhưng ông Vũ, bà Thụy và ông Bảo cho rằng là tài sản trên của ông An, bà Xuân và không tranh chấp. Hiện nay bà Xuân đang phải thi hành các khoản tiền nợ tại Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long trong đó có khoản tiền nợ của bà Trần Thị Kim Anh và bà Anh yêu cầu phân chia tài sản chung để Thi hành án một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất phần tài sản của bà Xuân trong khối tài sản chung với ông Nguyễn Hoàng An là phù hợp với quy định tại Điều 213 Bộ luật dân sự, Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 74 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuyên bố tài sản của bà Huỳnh Thị Xuân là ½ tổng tài sản gồm: Một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long và toàn bộ tài sản gắn với đất.

Bà Huỳnh Thị Xuân và ông Nguyễn Hoàng An cho rằng tài sản chung diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất là của 5 thành viên gồm ông Nguyễn Hoàng An, bà Huỳnh Thị Xuân, ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Vũ, ông Nguyễn Huỳnh Nguyên Thụy và ông Nguyễn Hoàng Bảo là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Chi phí tố tụng: Căn cứ vào các Điều 157 và 165 của Bộ luật tố tụng dân sự, Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản 5.000.000 (Năm triệu) đồng bà Huỳnh Thị Xuân chịu, bà Huỳnh Thị Xuân có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Trần Thị Kim Anh 5.000.000 (Năm triệu) đồng, số tiền tạm ứng bà Trần Thị Kim Anh đã nộp theo phiếu thu ngày 28/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

[5] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bà Huỳnh Thị Xuân được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 213 Bộ luật dân sự; Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 74 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2022; Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim Anh

2.Tuyên bố phần tài sản của bà Huỳnh Thị Xuân là ½ tổng tài sản gồm: Một mảnh đất có diện tích 179,8m^2, đất ở đô thị, thuộc thửa đất số 292, tờ bản đồ số 364 tọa lạc tại khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn với đất.

3. Chi phí tố tụng: Căn cứ vào các Điều 157 và 165 của Bộ luật tố tụng dân sự, Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản 5.000.000 (Năm triệu) đồng, bà Huỳnh Thị Xuân chịu, bà Huỳnh Thị Xuân có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Trần Thị Kim Anh 5.000.000 (Năm triệu) đồng, số tiền tạm ứng bà Trần Thị Kim Anh đã nộp theo phiếu thu ngày 28/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

4. Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bà Huỳnh Thị Xuân được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ này bản án được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;

- VKS thị xã Bình Long;
- Các đương sự;
- CCTHANDTX Bình Long;
- Löu hoà sô.

Lê Đình Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Đức **Vũ Thị Dung** **Lê Đình Tùng**

Bà Huỳnh Thị Xuân có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Đăng Biển số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) nợ gốc và 9.000.000 đồng tiền lãi, trả nợ vào ngày 20/12/2022.

Kể từ ngày án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) nợ gốc phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**